

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN
HOÀNG MAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:39/2019/HS-ST
Ngày 31.- 1- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tiến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Sơn Hóa

Bà Nguyễn Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Hiếu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa:

Bà Đinh Thị Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 1 năm 2019¹ tại trụ sở, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/TLST-HS ngày 14 tháng 1 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 1 năm 2019 đối với bị cáo: Cao Hữu D- Sinh năm 1978 tại Hà Nội, nơi cư trú: phường Y, quận H, tp.H. Trình độ văn hóa: 07/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Cao Hữu M và bà Cao Thị U. Có vợ là Lê Thị H (đã ly hôn), có 01 con SN 2005. Tiền án, tiền sự: Bản án số 15/2014/HSST ngày 24/1/2014, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt: 14 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản. Bản án số 184/2015/HSST ngày 25/08/2015, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt: 30 tháng tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 27/04/2015. (Chưa xóa án tích)

Về nhân thân: Tháng 11/2004 bị đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng. Ngày 20/01/2011 bị đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Bản án số 20/2008/HSST ngày 30/1/2008, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt: 24 tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bắt quả tang ngày 30/10/2018. Tạm giam ngày 2/11/2018. Bị can hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Trịnh T.A- Sinh năm 1975 và chị Nguyễn Thị V.A- Sinh năm 1979

Cùng trú tại : đường H, phường H, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 29/10/2018, D đi bộ một mình vào ngõ 13 đường Lĩnh Nam với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, D gặp một nam thanh niên không quen biết mua được 01 túi nilon ma túy đá với giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). D giấu gói ma túy trên vào túi quần đang mặc phía trước bên phải để dành sử dụng. Khoảng 03h30' ngày 30/10/2018, D đi bộ đến khu vực dốc Minh Khai thì gặp bạn xã hội tên Nguyễn Thị V.A (SN 1979; HKTT:., Hoàng Mai, Hà Nội), D mượn 01 xe máy Honda Vision BKS 29H1 – 983.10 màu trắng SM: 1082829; SK: 001169 của chị V. A để đi phố tìm mua đồ ăn. Trên đường đi D gặp Nguyễn Thanh T (SN: 1988; HKTT: P. Định Công, Q. Hoàng Mai, Hà Nội), T đi nhờ xe của D đến khu vực phường Định Công. Khoảng 04 giờ 05 phút ngày 30/10/2018 cả hai đi đến trước số nhà 18 Tam Trinh, phường Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội thì bị tổ công tác Trung đoàn cảnh sát cơ động- Công an thành phố Hà Nội kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, tổ công tác thu giữ 01 túi nilon nhỏ chứa tinh thể màu trắng bên trong túi quần của D. Tại chỗ D khai nhận túi tinh thể màu trắng là ma túy đá mua để sử dụng. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của D 01 xe máy Honda Vision BKS 29H1- 983.10 màu trắng SM: 1082829; SK:

001169 và 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng). Tổ công tác cùng với Công an phường M lập biên bản phạm tội quả tang và đưa các đối tượng về trụ sở để điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Cao Hữu D khai nhận hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản Kết luận giám định số 8502/KLGD- PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự-CATP Hà Nội xác định: tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon (thu giữ của Cao Hữu D) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0.532 gam.

Đối với Nguyễn Thanh T, T không biết việc D Tàng trữ trái phép chất ma túy, do đó cơ quan điều tra không xử lý.

Cơ quan Công an quận Hoàng Mai đã tiến hành dẫn giải Cao Hữu D đến địa điểm bị cáo mua ma túy. Tuy nhiên, không xác định được đối tượng nam giới bán ma túy cho D nên không có căn cứ để xử lý.

Bản cáo trạng số 37/CT- VKS- HM ngày 9/1/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo Cao Hữu D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án áp dụng: điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án tù 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù. Miễn phạt bổ sung.

Về việc xử lý vật chứng, đề nghị Tòa án tịch thu tiêu hủy 0,532 gam Methamphetamine, trả lại anh T.A 01 xe máy Honda Vision BKS 29H1 – 983.10 màu trắng. Trả lại bị cáo 50.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: ⁽²⁸⁾

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ 05 phút ngày 30/10/2018 Cao Hữu D đã cất giữ trong túi quần bên phải 01 túi nilon chứa Methamphetamine, khối lượng 0,532 gam. Mục đích cầu giấu ma túy để sử dụng cho bản thân bị cáo. Hành vi của Cao Hữu D đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo phạm tội khi Bản án số 15/2014/HSST ngày 24/1/2014, và Bản án số 184/2015/HSST ngày 25/08/2015 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xét xử đối với bị cáo chưa được xóa án tích. Do đó lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là độc dược hủy hoại sức khỏe người sử dụng, những người sử dụng ma túy có nguy cơ thực hiện những hành vi phạm tội khác. Do đó hành vi của bị cáo không chỉ gây nguy hiểm cho bản thân bị cáo mà còn gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị pháp luật xử lý nhiều lần mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi và nhân thân của bị cáo.

[3] Khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng chấp nhận đề nghị của vị Đại diện viện kiểm sát: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Chị Nguyễn Thị V.A cho D mượn chiếc xe máy Honda Vision BKS 29H1 – 983.10 màu trắng SM: 1082829; SK: 001169. Cơ quan công an tiến hành xác minh chiếc xe trên là của anh Trịnh T.A (SN 1975; HKTT: phường H , quận H, tp H)- chồng của chị V.A.

Anh T.A khai rằng chiếc xe trên anh T.A vay tiền của ngân hàng để mua trả góp. Chị V. A và anh T. A đều có lời khai xin giao lại chiếc xe cho anh T. A. Tòa xét thấy, dù là xe anh T. A mua trả góp nhưng anh T.A vẫn là người đứng tên chủ sở hữu, và đang trực tiếp chiếm hữu sử dụng chiếc xe. Nếu anh T.A có nghĩa vụ phải thực hiện với ngân hàng thì vẫn phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

Anh T.A, chị V.A đều không biết việc tàng trữ ma túy của D. Do đó Tòa án chấp nhận đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát giao lại chiếc xe trên cho anh Tuấn Anh.

Đối với số tiền 50.000đ không liên quan đến việc bị cáo tàng trữ ma túy nên trả lại cho bị cáo nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về việc xử lý vật chứng: 0,532 gam Methamphetamine cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Bị cáo phải nộp án phí hình sự và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Cao Hữu D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS

Xử phạt bị cáo Cao Hữu D **05 năm 06 tháng** (Năm năm sáu tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 30/10/2018.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong chứa 01 túi nilon có 0,532 gam Methamphetamine; hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, theo Biên bản giao, nhận vật chứng số NK 2019- 00075 ngày 10/1/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai.

- Trả lại bị cáo số tiền 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai ngày 4/11/2018, người nộp Đặng Hoài Nam.

- Trả lại anh Trịnh T.A 01 xe máy Honda Vision BKS 29H1 – 983.10 SM: JF66E1082829; SK: RLHJF 581XJY001169 hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai theo Biên bản giao, nhận vật chứng số NK 2019- 00075 ngày 10/1/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai.

- **Căn cứ** Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết quy định về án phí, lệ phí tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

THẨM

- VKSND Q Hoàng Mai;

TÒA

- VKSND TP Hà Nội;

- Công an Q Hoàng Mai;

- TAND TP Hà Nội;

- Bị cáo;

- Chi cục THADS Q Hoàng Mai;

- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Mạnh Tiến